

Số: 01/2022/QĐST - KDTM

Cờ Đỏ, ngày 14 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm số 03/2019/TLST - KDTM ngày 04 tháng 3 năm 2019.

Xét thấy, các đương sự tự đã hòa giải thương lượng, bị đơn đã thanh toán tất nợ, nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 03/2019/TLST - KDTM ngày 04 tháng 3 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K

Số 191 B, phường Lê Đại H, quận B, H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Quốc K; Huỳnh Công C.

Địa chỉ: Tầng 15 , số 9-11 Tôn Đức T, phường B, Quận ..., TP. HCM.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1967; bà Lê Thị Thanh T, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Ấp T1, xã T, huyện Đ, thành phố C.

Đại diện theo ủy quyền của ông T, bà T: Bà Bò Thị V, sinh năm 1956.

Địa chỉ: 329/10 Nguyễn Trọng T, Phường ..., quận P, TP. Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1931;

- Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1960; bà Đỗ Thị Bé H.

- Anh Nguyễn Đỗ Thế Tr, sinh năm 1986;

Cùng địa chỉ: Ấp T1, xã H, huyện Đ, thành phố C.

Ông N, ông T, anh Tr ủy quyền cho bà Bò Thị V.

- Bà Huỳnh Thị Y, sinh năm 1934 (chết năm 2020);

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Y:

+ Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Khu vực 3, phường H, quận N, TP. C.

+ Nguyễn Thanh T, sinh năm 1960.

Địa chỉ: thị trấn Đ, huyện Đ, TP. C.

+ Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Phường T, quận T, TP. C;

+ Nguyễn Thanh T, sinh năm 1965.

Địa chỉ: 68 Hàn Hải N, Phường .., Quận ..., TP. Hồ Chí Minh.

+ Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1970.

Địa chỉ: 133/S/170 Tô Hiến T, Phường .., Quận ..., TP. Hồ Chí Minh.

+ Nguyễn Kim T (Nguyễn Thoa K), sinh năm 1966.

Địa chỉ liên lạc: Ấp T1, xã T, huyện Đ, TP. C.

(Bà T, ông T, bà L, ông T, bà T, bà Th ủy quyền cho bà Bò Thị V).

+ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1931.

Địa chỉ: Ấp T1, xã T, huyện Đ, TP. C.

+ Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1967.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 3.400.000 đồng, Ngân hàng TPCP K đã nộp và chi xong.

Về chi phí giám định chữ ký của ông Nguyễn Văn N 9.680.000 đồng, ông Nguyễn Văn Ngự nộp 5.000.000 đồng; Ngân hàng TMCP Kỹ T nộp 4.680.000 đồng, đã chi xong.

Về chi phí giám định chữ ký của bà Huỳnh Thị Y 10.000.000 đồng, đương sự đã nộp và chi xong.

Đương sự có quyền khởi kiện lại khi có yêu cầu, Ngân hàng TMCP K được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 39.597.000 đồng theo biên lai số 007702 ngày 28/01/2015 và số tiền 38.741.000 đồng theo biên lai số 001559 ngày 15/5/2019; ông Nguyễn Thanh Tri được nhận lại tiền tạm ứng án phí phúc thẩm bổ sung 1.700.000

đồng theo biên lai số 000880 ngày 18/5/2018; ông Nguyễn Văn N và bà Huỳnh Thị Y được nhận lại tiền tạm ứng án phí phúc thẩm bổ sung 1.700.000 đồng theo biên lai số 000881 ngày 18/5/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Quốc Kiệt